

Ngày 31/03/2025	48,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.0%	-12.2%	-12.3%

2024	
ROE	17.3%
	+/- YoY ▲ 0.9%

Q1/25			
DT thuần	5,811	QoQ ▼ 3,122 ▼ 35.0%	YoY ▼ 1,373 ▼ 19.1%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	31,872
	YoY ▲ 1,411 ▲ 4.6%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	1,872	QoQ ▼ 627 ▼ 25.1%	YoY ▼ 228 ▼ 10.9%
	tỷ VNĐ		

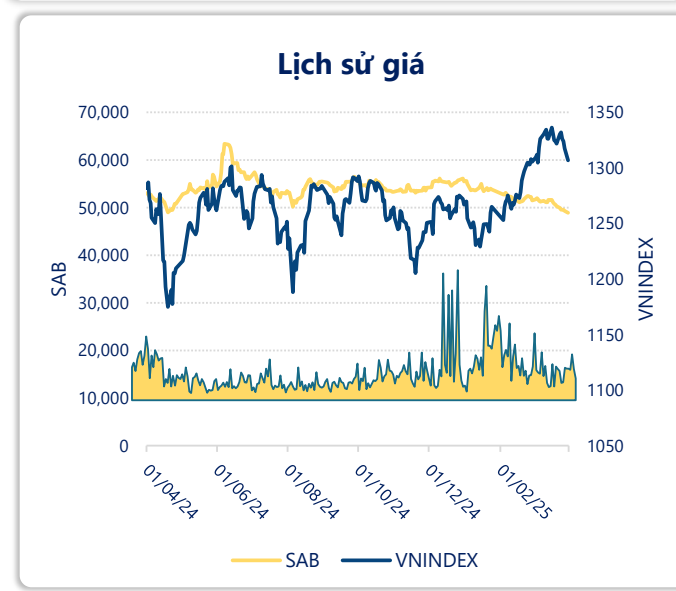
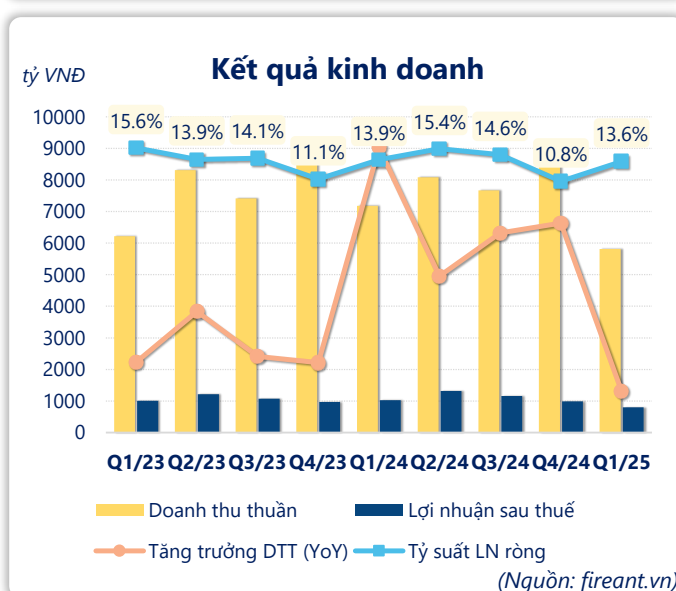
2024	
LN gộp	9,318
	YoY ▲ 227 ▲ 2.5%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	1,031	QoQ ▼ 212 ▼ 17.1%	YoY ▼ 277 ▼ 21.2%
	tỷ VNĐ		

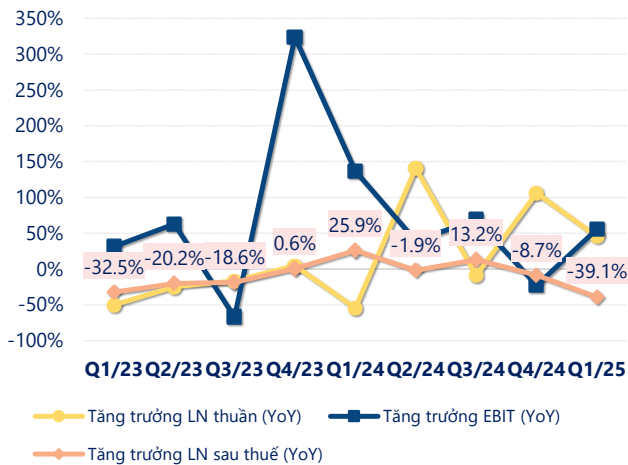
2024	
LN thuần	5,677
	YoY ▲ 274 ▲ 5.1%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	800	QoQ ▼ 191 ▼ 19.3%	YoY ▼ 224 ▼ 21.9%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	4,495
	YoY ▲ 240 ▲ 5.6%
	tỷ VNĐ

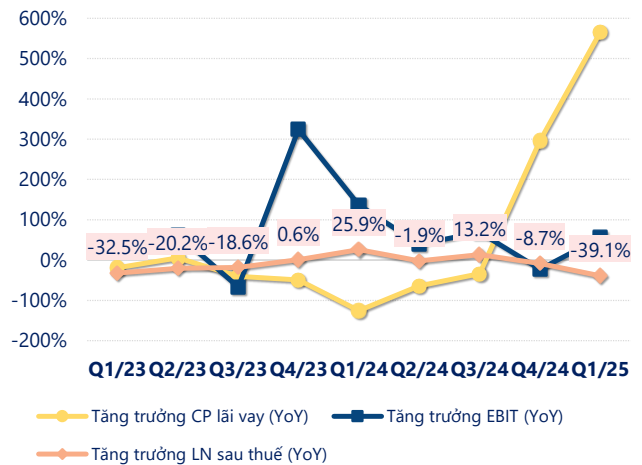


Tăng trưởng lợi nhuận



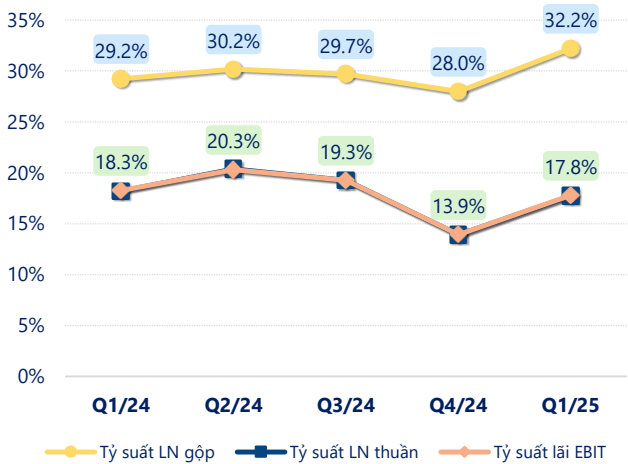
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



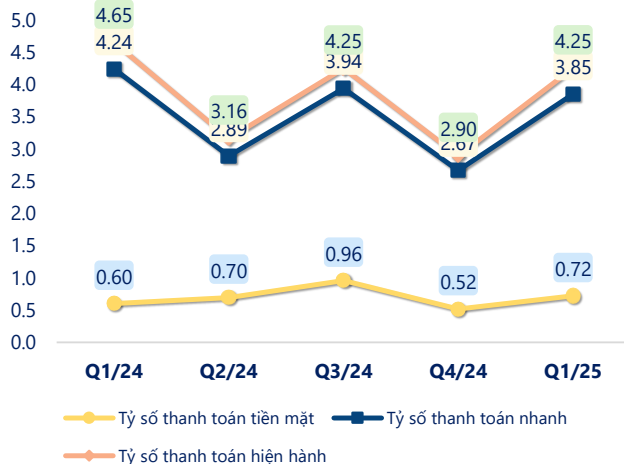
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



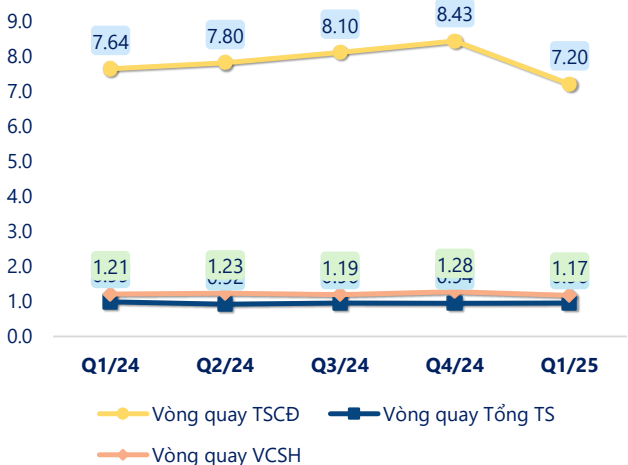
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



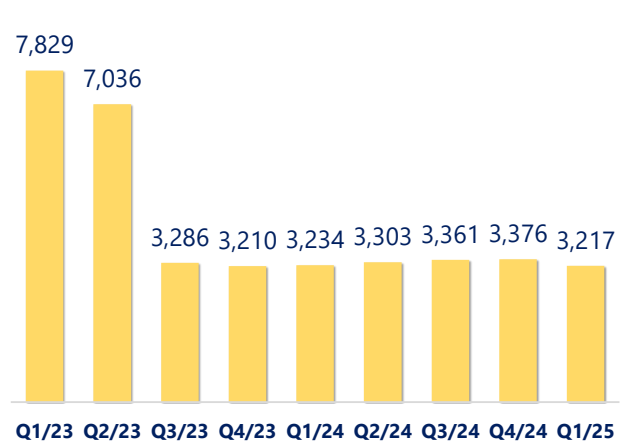
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5,811	7,184	-19.1%	31,872	30,461	4.6%
Giá vốn hàng bán	3,939	5,083	-22.5%	22,554	21,370	5.5%
Lợi nhuận gộp	1,872	2,100	-10.9%	9,318	9,091	2.5%
Doanh thu HĐTC	243	279	-12.9%	1,067	1,433	-25.5%
Chi phí TC	91.1	8.59	961%	24.8	73.4	-66.2%
Chi phí lãi vay	10.9	8.80	23.9%	27.4	50.2	-45.3%
LN trong công ty LKLD	52.9	-11.4	564%	197	232	-14.9%
Chi phí bán hàng	799	842	-5.1%	4,042	4,479	-9.8%
Chi phí QLDN	247	209	18.3%	839	801	4.8%
LN thuần từ HĐKD	1,031	1,308	-21.2%	5,677	5,403	5.1%
Lợi nhuận khác	-8.62	-5.50	-56.8%	-29.6	-32.2	8.1%
LN trước thuế	1,022	1,303	-21.5%	5,647	5,370	5.2%
Lợi nhuận sau thuế	800	1,024	-21.9%	4,495	4,255	5.6%
LNST của CĐ cty mẹ	793	997	-20.5%	4,330	4,118	5.2%

(Nguồn: fireant.vn)

